TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NG H** **TỈNH CM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST Ngày: 01 – 02 – 2024 V/v "Tranh chấp xin ly hôn"	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG H, TỈNH CM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn A Đam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Minh Sơn.

Ông Hà Bảo Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Toà án nhân dân huyện Ng H, tỉnh CM.

Ngày 01 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng H xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án thụ lý số: 213/2023/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp xin ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 141/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2023; Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 01/TB-TA ngày 19 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1985; Địa chỉ cư trú: ấp Xẻo N, xã Viên An Đ, huyện Ng H, tỉnh CM (có mặt).

- *Bị đơn*: Anh Dương Minh H, sinh năm 1984; Địa chỉ cư trú: ấp Xẻo N, xã Viên An Đ, huyện Ng H, tỉnh CM (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên toà chị Nguyễn Thị Th trình bày: Chị và anh Dương Minh H tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2001, có đăng ký kết hôn vào ngày 29/4/2005 tại Ủy ban nhân dân xã Tân Ân T, huyện Ng H, tỉnh CM. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến đầu năm 2020 thì xảy ra mâu thuẫn, thường hay cự cải, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, gia đình có hàn gắn nhiều lần nhưng không thành, đã ly thân từ tháng 09 năm 2020 cho đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Dương Minh H.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Minh H có 02 con chung tên Dương Chấn P, sinh ngày 02/10/2001; Dương Chấn B, sinh ngày 30/8/2004, hiện nay các con đã trưởng thành, đã có gia đình và sống riêng nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Dương Minh H đã được Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản Tố tụng của Tòa án cho anh và đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng anh H vẫn vắng mặt không có lý do và không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa ngày hôm nay chị Nguyễn Thị Th có mặt vẫn bảo lưu quan điểm theo đơn khởi kiện không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Th khởi kiện xin ly hôn với anh Dương Minh H, địa chỉ: Ấp Xẻo N, xã Viên An Đ, huyện Ng H, tỉnh CM nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ng H, tỉnh CM theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Anh Dương Minh H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tuy nhiên anh H vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt anh H tại phiên tòa.

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Minh H chung sống tự nguyện với nhau vào năm 2001, có đăng ký kết hôn vào ngày 29/4/2005 tại Ủy ban nhân dân Tân Ân T, huyện Ng H, tỉnh CM theo quy định của pháp luật. Do đó, hôn nhân giữa chị Th và anh H là hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy, nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị Th và anh H là trầm trọng, gia đình hai bên có hàn gắn nhưng không thành và đã ly thân với nhau từ tháng 09 năm 2002 đến nay. Do đó, mục đích hôn nhân giữa chị Th và anh H không đạt được, đời sống hôn nhân không thể kéo dài. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, việc chị Th yêu cầu xin ly hôn với anh H là có căn cứ pháp luật, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Th đối với anh Dương Minh H theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Minh H có 02 con chung tên Dương Chấn P, sinh ngày 02/10/2001; Dương Chấn B, sinh ngày 30/8/2004, hiện nay các con đã trưởng thành, đã có gia đình và sống riêng nên không yêu cầu xem xét giải quyết. Hội đồng xét xử xét thấy, các con chung của chị Th và anh H đã trưởng thành, có cuộc sống riêng, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét về nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về chia tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Các đương sự không có yêu cầu nên không giải quyết trong cùng vụ án.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Th là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Th, chị Nguyễn Thị Th được ly hôn với anh Dương Minh H.

Về con chung: Chị Nguyễn Thị Th và anh Dương Minh H có 02 con chung tên Dương Chấn P, sinh ngày 02/10/2001; Dương Chấn B, sinh ngày 30/8/2004, hiện nay các con đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung, nợ thu, nợ trả: Do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết trong cùng vụ án.

Án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch chị Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), chị Th đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0020590 ngày 03/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng H được chuyển thu.

"*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ng H;
- Chi cục THA dân sự huyện Ng H;
- Tòa án nhân dân tỉnh CM;
- UBND xã Tân Ân T, huyện Ng H;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn A Đam

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Minh Sơn **Hà Bảo Hiền** **Nguyễn A Đam**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ng H;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng H;
- Tòa án nhân dân tỉnh CM;
- UBND xã Tân Ân Tây, huyện Ng H,

tỉnh CM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Nguyễn A Đam